

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST – DS ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Phạm Văn L số tiền thức ăn chăn nuôi còn nợ là 146.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Thời hạn hoàn trả là khi quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn S tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 3.650.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn S tự nguyện chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết số tiền là 1.500.000 đồng nhưng do ông Phạm Văn L đã nộp xong nên ông S có nghĩa vụ hoàn trả lại ông L số tiền 1.500.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Phạm Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.453.000

đồng theo biên lai thu số 0006041 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (01b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (02b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Nhớ